

BÁO CÁO

Tổng hợp kết quả thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh trình Kỳ họp thứ 4 (Kỳ họp giữa năm 2026) HĐND tỉnh Cà Mau Khóa XI

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15 và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thẩm tra các văn bản trình kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI; Ban Pháp chế chủ trì, phối hợp với các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức thẩm tra các văn bản trình kỳ họp thứ 4 (Kỳ họp giữa năm 2026) Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trên cơ sở các Báo cáo, hồ sơ của các Cơ quan Tư pháp, Thi hành án dân sự, Ủy ban nhân dân tỉnh trình, ý kiến thảo luận tại hội nghị thẩm tra và ý kiến của các cơ quan liên quan, Ban Pháp chế báo cáo tổng hợp kết quả thẩm tra như sau:

I. Đối với báo cáo của các cơ quan Tư pháp, Thi hành án dân sự¹

6 tháng đầu năm 2026, các cơ quan Tư pháp và Thi hành án dân sự tỉnh đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định và Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội.

1. Công tác thực hành quyền công tố và kiểm sát hoạt động tư pháp được Viện Kiểm sát nhân dân hai cấp chú trọng thực hiện chặt chẽ, đúng quy định; kiểm sát chặt chẽ 100% tin báo tội phạm; 100% vụ án truy tố đúng thời hạn, đúng tội danh; tỷ lệ kiểm sát việc bắt, tạm giữ đã khởi tố hình sự đạt 99,4%; tỷ lệ kháng nghị phúc thẩm hình sự và được Toà án chấp nhận đạt 100%. Công tác chuyển đổi số và cải cách tư pháp được triển khai thực hiện hiệu quả.

Nhiều chỉ tiêu công tác nghiệp vụ của ngành đạt và vượt kế hoạch đề ra. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và kiểm sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp được quan tâm thực hiện khá tốt, tỷ lệ giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đạt 96,4%. Từ đó, góp phần nâng cao hiệu

¹ Báo cáo của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau về kết quả công tác 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Báo cáo của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau về kết quả công tác kiểm sát 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Báo cáo kết quả công tác thi hành án dân sự 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026.

quả hoạt động của các cơ quan tư pháp, bảo đảm việc chấp hành pháp luật được nghiêm minh và thống nhất.

2. Tòa án nhân dân hai cấp đã thụ lý 18.208 vụ việc, tăng 140 vụ việc so cùng kỳ; đã giải quyết 12.519 vụ việc, đạt 69%, tăng 02% so cùng kỳ. Hầu hết các vụ việc được đưa ra xét xử kịp thời, không có vụ việc để quá thời hạn luật định; chất lượng giải quyết án từng bước được nâng lên; tỷ lệ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan chỉ chiếm 0,32% (Quốc hội quy định dưới 1,5%); các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ và các vụ án dư luận xã hội quan tâm được đưa ra xét xử kịp thời; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động và xét xử. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các mặt công tác khác được quan tâm thực hiện, qua đó góp phần bảo vệ công lý, quyền và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và công dân.

3. Thi hành án dân sự thụ lý 41.311 việc, tăng 4.130 việc (tăng 11,1%) so cùng kỳ; về tiền thụ lý trên 12.973 tỷ đồng, tăng 2.365 tỷ đồng (tăng 22,3%). Cơ quan THADS đã tổ chức phân loại, xác minh và giải quyết bằng các hình thức đạt 50,46% về việc (so với tổng số việc có điều kiện giải quyết) và 35,24% về tiền (so với tổng số tiền có điều kiện giải quyết)². Số việc và số tiền chuyển sang kỳ sau đều tăng trên 14% so cùng kỳ³.

Cơ quan Thi hành án dân sự đã tập trung chỉ đạo rà soát, phân loại án, nhất là các vụ việc phức tạp, kéo dài; tăng cường đôn đốc, xác minh, giải quyết các vụ việc có điều kiện thi hành nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành án.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, các cơ quan Tư pháp và Thi hành án dân sự tỉnh vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, cụ thể như:

- Người đứng đầu và Kiểm sát viên một số đơn vị chưa quyết liệt. Tỷ lệ án trả điều tra bổ sung giữa các cơ quan tiến hành tố tụng vẫn còn xảy ra và có chiều hướng tăng (chiếm 2,25%, tăng 0,64%); còn xảy ra tình trạng án hình sự, dân sự bị hủy có trách nhiệm của Kiểm sát viên (06 vụ).

- Một số vụ án tiến độ giải quyết còn chậm, nhất là các vụ án liên quan đến tranh chấp đất đai⁴, có tính chất phức tạp, phải tạm đình chỉ chờ kết quả đo đạc, định giá, thu thập chứng cứ; một số vụ án liên quan đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương phải chờ ý kiến chỉ đạo hoặc chờ phản hồi của cơ quan chức năng, cấp có thẩm quyền nên ảnh hưởng đến tiến độ giải quyết.

Tình trạng án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán vẫn còn diễn ra; chất lượng thu thập, kiểm tra, đánh giá chứng cứ trong một số vụ việc chưa thực sự đầy đủ dẫn đến một số bản án, quyết định bị hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán.

² Đã giải quyết xong 11.582 việc, tăng 46 việc so với cùng kỳ (tăng 0,4%); đã thu 1.350,1 tỷ đồng, tăng trên 763,5 tỷ đồng so cùng kỳ (tăng 78,5%).

³ Số việc chuyển sang kỳ sau 29.617 việc, tăng 4.137 việc so cùng kỳ (tăng 16,2%); số tiền chuyển sang kỳ sau 10.806,3 tỷ đồng, tăng 1.350,1 tỷ đồng (tăng 14,2%).

⁴ Thụ lý có liên quan đến án đất 4.775 vụ, giải quyết 3.275 vụ, còn lại 1.500 vụ

- Kết quả thi hành án về vụ việc mới đạt 50,46% (chỉ tiêu giao 84,30%); về tiền đạt 35,24% (chỉ tiêu giao 56,60%); số việc có điều kiện thi hành chuyển kỳ sau còn nhiều (11.369 việc).

Tiến độ thi hành án một số vụ việc còn chậm; các vụ việc liên quan đến tín dụng, ngân hàng thi hành đạt thấp, trong khi giá trị tiền phải thi hành chiếm tới 54,5% tổng số tiền phải thi hành toàn tỉnh nên ảnh hưởng lớn đến kết quả chung của toàn ngành; việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính rất chậm (chỉ thi hành xong 02/56 vụ việc).

Việc kê biên, bán đấu giá tài sản được quan tâm thực hiện nhưng gặp nhiều khó khăn, do không có người mua, tuy đã giảm giá, bán đấu giá nhiều lần đến nay chưa có giải pháp để xử lý hiệu quả. Công tác xác minh điều kiện thi hành án đối với một số trường hợp còn gặp khó khăn do thông tin về tài sản, thu nhập của người phải thi hành án chưa được cập nhật đầy đủ, việc phối hợp cung cấp thông tin giữa các cơ quan, đơn vị có lúc còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ tổ chức thi hành án.

Ban Pháp chế đề nghị Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân và Thi hành án dân sự tỉnh tập trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên; tăng cường theo dõi, đôn đốc việc thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ luật định nhằm thực hiện tốt chỉ tiêu, kế hoạch năm 2026.

II. Các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình⁵

Qua thẩm tra các Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh trình cho thấy 6 tháng đầu năm 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội.

Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ trên lĩnh vực thi hành pháp luật đạt nhiều kết quả quan trọng; tình hình an ninh chính trị ổn định; công tác huấn luyện, diễn tập thực hiện đảm bảo đúng quy định; an ninh chính trị, chủ quyền vùng biển được giữ vững. Công tác giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được tăng cường; tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật được kéo giảm; phòng, chống cháy nổ được quan tâm chỉ đạo quyết liệt; tai nạn giao thông giảm cả 03 tiêu chí so cùng kỳ.

Công tác phòng, chống tham nhũng có nhiều chuyển biến tích cực, tình hình tham nhũng từng bước được kiểm chế; các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được triển khai đồng bộ, kịp thời và có hiệu quả. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được tăng cường, các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh được thụ lý, giải quyết kịp thời; một số vụ việc phức tạp kéo dài được tập trung rà soát,

⁵ Báo cáo công tác phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Báo cáo công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2026; Báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6 (kỳ họp cuối năm 2025), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X; Báo cáo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Báo cáo tình hình, kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026; Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2026;

giải quyết dứt điểm, phù hợp quy định pháp luật và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Công tác cải cách hành chính được tập trung chỉ đạo quyết liệt, từ đó các chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính đều có chuyển biến tích cực, điển hình như: tỷ lệ hồ sơ trực tuyến cấp tỉnh đạt 90,50%, cấp xã đạt 99,26%; tỷ lệ thanh toán trực tuyến đạt 93,24%; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt 97,01%; tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 95,14%. Nhiều thủ tục hành chính được rút ngắn thời gian giải quyết từ 20% - 60%.

Tập trung rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập. Việc xây dựng Đề án vị trí việc làm, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm thực hiện đúng quy định; chỉ đạo quản lý chặt chẽ tài chính - ngân sách; quản lý, sử dụng, sắp xếp, điều chuyển tài sản công.

Hạ tầng công nghệ thông tin, trung tâm dữ liệu, nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu tiếp tục được đầu tư, nâng cấp. Việc ứng dụng chữ ký số, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, các nền tảng số dùng chung được triển khai rộng khắp, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và cải thiện chất lượng phục vụ Nhân dân.

Việc giải quyết kiến nghị của cử tri tại kỳ họp thứ 6 (kỳ họp cuối năm 2025), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X đạt được nhiều kết quả, phần lớn các ý kiến, kiến nghị của cử tri được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp xem xét giải quyết theo thẩm quyền, nhất là các nội dung kiến nghị liên quan đến đầu tư hạ tầng giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục, an sinh xã hội, cải cách thủ tục hành chính và quản lý đất đai,...

Theo đó, có những kiến nghị đã được xử lý và thực hiện hoàn thành; những kiến nghị chính đáng, nhưng chưa có nguồn lực thực hiện thì đưa vào kế hoạch phân kỳ thực hiện; không có kiến nghị nào của cử tri chưa được xem xét, giải quyết.

Tuy nhiên, kết quả thực hiện các mặt công tác nêu trên của Ủy ban nhân dân tỉnh 6 tháng đầu năm 2026 vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, cụ thể như:

- Việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ theo phân cấp sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp còn gặp khó khăn; sự phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị có lúc, có nơi chưa thật sự đồng bộ. Năng lực thực thi công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tình hình tội phạm và vi phạm pháp luật được kiềm chế, kéo giảm so cùng kỳ. Tuy nhiên, án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng còn chiếm tỷ lệ cao (167/402 vụ); một số loại tội phạm có chiều hướng tăng như: tội giết người; hiếp dâm người dưới 16 tuổi; huỷ hoại tài sản. Tình hình thanh thiếu niên tụ tập, gây rối trật tự công cộng còn xảy ra nhiều nơi; nhóm tội phạm về trộm cắp tài sản chiếm trên 31%; tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản chiếm 11,94%; tình hình tội phạm, tệ nạn ma túy còn diễn biến phức tạp, phát hiện, khởi tố nhiều hơn so cùng kỳ.

Việc sử dụng công cụ kích điện khai thác thủy sản trái phép vẫn còn xảy ra một số nơi trên địa bàn tỉnh.

- Công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ để phòng ngừa tham nhũng còn hạn chế, chưa thực hiện thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với các doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài Nhà nước chưa đạt hiệu quả như mong muốn.

- Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý và giải quyết đơn thư, khiếu nại có nơi còn lúng túng; năng lực, kinh nghiệm đội ngũ cán bộ tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đồng đều; chất lượng thẩm tra, xác minh trong giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế; tỷ lệ giải quyết khiếu nại đúng và đúng một phần còn ở mức cao, chiếm 37,5%, tăng 30,36% so với cùng kỳ năm 2025; tố cáo đúng và đúng một phần chiếm 29%.

- Chất lượng tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh còn chậm, có một số văn bản chất lượng chưa đạt yêu cầu, phải xây dựng lại; tình trạng gửi hồ sơ trình Hội đồng nhân dân tỉnh chậm, không đủ thành phần hồ sơ theo quy định còn diễn ra, chậm khắc phục.

- Tình trạng giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trễ hạn ở một số đơn vị còn chiếm tỷ lệ cao⁶, dẫn đến người dân phải đi lại nhiều lần để thực hiện; số lượng công chức, viên chức chưa tuyển dụng trên 3.200 chỉ tiêu (trong đó, công chức 986, viên chức 2.218); việc bố trí công chức có trình độ chuyên môn chưa phù hợp vị trí việc làm vẫn còn diễn ra, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết công việc.

- Tiếp tiếp nhận, xử lý hồ sơ công việc trên một trường mạng ở một số đơn vị đạt thấp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước ở một số cơ quan, đơn vị chưa đồng đều; cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ hoạt động của chính quyền cấp xã sau khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp vẫn còn nhiều khó khăn.

Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Báo cáo thẩm tra chi tiết của Ban Pháp chế theo từng lĩnh vực nêu trên để tập trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, hạn chế đã chỉ ra, góp phần thực hiện tốt chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026.

III. Đối với các Tờ trình, dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình

Ban Pháp chế đã chủ trì, tổ chức Hội nghị thẩm tra 03 dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình, gồm: (1) Nghị quyết quy định mức chi tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Cà Mau; (2) Nghị quyết bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành; (3)

⁶ Trong kỳ báo cáo, cấp tỉnh trễ hạn 72 hồ sơ (tương ứng 0,8%); cấp xã trễ hạn 1.363 hồ sơ (tương ứng 0,7%).

Nghị quyết quy định số lượng, chức danh và chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở ấp, khóm trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Qua thẩm tra cho thấy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua các Nghị quyết nêu trên là cần thiết, có cơ sở pháp lý và thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh. Nội dung các dự thảo nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình, điều kiện thực tế tại địa phương, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật,...

Sau thẩm tra, Ban Pháp chế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện các dự thảo nghị quyết theo các ý kiến tại hội nghị thẩm tra và đã được Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chủ trì soạn thảo thống nhất tiếp thu, thực hiện (*Gửi kèm theo các Báo cáo thẩm tra chi tiết từng dự thảo Nghị quyết*).

Ban Pháp chế kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Thành viên BPC;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Phòng CT HĐND, HC-TC-QT;
- Lưu: VT, Lg.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Đình Liêm